

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BUÔN MA THUỘT
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 220/2023/HS-ST

Ngày 02 - 8 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BUÔN MA THUỘT, TỈNH ĐẮK LẮK**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Tùng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Cẩm, bà Trần Thị Liên.

- Thư ký phiên tòa: Ông Y Kăn Niê - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột tham gia phiên tòa: Ông Lê Viết Bình - Kiểm sát viên.

Ngày 02/8/2023, tại Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 207/2023/TLST-HS ngày 05/7/2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 221/2023/QĐXXST-HS ngày 18/7/2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Võ Minh T** (tên gọi khác: H), sinh ngày 11/12/1996 tại tỉnh Đắk Lắk; nơi ĐKHKTT: Thôn X, xã P, huyện K, tỉnh Đắk Lắk; nơi cư trú: Không có nơi cư trú ổn định; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Văn M, sinh năm 1968 và bà Nguyễn Phước Thị Ái L, sinh năm 1972; bị cáo có vợ là H' H Niê, sinh năm 1997; bị cáo có 01 con, sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 18/3/2023 cho đến nay (có mặt).

* *Bị hại:* Anh Đặng Văn H, sinh năm 2001 (vắng mặt).

Địa chỉ: Số 60 đường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Anh Hứa Quang M, sinh năm 1987 (vắng mặt).

Địa chỉ: Số 42 đường X, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ 00 phút ngày 12/3/2023, Võ Minh T đến quán Internet C, tại địa chỉ: Số 93 đường Y, phường T, thành B, tỉnh Đắk Lắk để chơi điện tử. Tại đây, T thấy anh Đặng Văn H điều khiển chiếc xe mô tô kiểu dáng Wave, màu xanh, biển kiểm soát 47B1-139.xx đến quán Internet C rồi ngồi chơi game gần vị trí của T. Đến khoảng 08 giờ 30 phút ngày 13/3/2023, anh H đi vệ sinh mà vẫn để chìa khóa

xe trên bàn không ai quản lý nên T đã trộm cắp chiếc chìa khóa xe mô tô. Sau đó, T đi đến chỗ anh H để chiếc xe, cắm chìa khóa xe vào ổ khóa điện nổ máy, lén lút trộm cắp chiếc xe trên của anh H chạy đến khu vực Bến xe khách liên tỉnh thuộc phường T, thành phố B thì dừng lại, mở cốp xe mô tô ra thấy có 360.000 đồng thì lấy cất vào túi, tiêu xài hết. Sau đó, T điều khiển xe mô tô đi đến Ngã ba B, thị xã B, tỉnh Đắk Lắk thì bị Công an giao thông thị xã B phát hiện, kiểm tra giấy tờ xe và đưa T về cơ quan Công an làm việc thì T để lại xe mô tô rồi bỏ trốn. Sau đó, Công an giao thông thị xã B đã lập biên bản, tạm giữ xe mô tô biển kiểm soát 47B1-139.xx để xử lý theo quy định.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số: 74/KL-HĐĐGTS ngày 21/4/2023, Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Buôn Ma Thuột kết luận: Chiếc xe mô tô hiệu Drum, màu xanh, không có yếm xe, số khung 10-200030172, số máy FMH-00019772, biển kiểm soát 47B1-139.xx, đã qua sử dụng, trị giá: 2.900.000 đồng.

Tại bản Cáo trạng số: 215/CT-VKS-HS ngày 05/7/2023, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột truy tố bị cáo Võ Minh T về tội “Trộm cắp tài sản”, theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội đúng như lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và nội dung bản cáo trạng.

Quá trình tranh luận, đại diện Viện kiểm sát đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội và giữ nguyên quyết định truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Võ Minh T phạm tội “Trộm cắp tài sản”:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, đề nghị xử phạt Võ Minh T từ 06 đến 09 tháng tù.

Về biện pháp tư pháp: Chấp nhận việc Cơ quan điều tra đã giao trả 01 chiếc xe mô tô hiệu Drum, biển kiểm soát 47B1-139.47, cho anh Đặng Văn H. Bị hại đã nhận xe mô tô và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường số tiền 360.000 đồng, nên không đề cập giải quyết.

Bị cáo không tranh luận, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và phù hợp với các chứng cứ, tài liệu thu thập được có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy, có đủ cơ sở để kết luận: Ngày 13/3/2023, tại

quán Internet C, số 93 đường Y, phường T, thành phố B, Võ Minh T trộm cắp chiếc xe mô tô biển kiểm soát 47B1-139.xx, trị giá 2.900.000 đồng và số tiền 360.000 đồng, là tài sản của anh Đặng Văn H. Tổng trị giá tài sản bị cáo chiếm đoạt là 3.260.000 đồng.

Hội đồng xét xử xác định hành vi của bị cáo Võ Minh T đã cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Quá trình giải quyết vụ án, bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội, phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn và phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự mà bị cáo được hưởng.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Xét tính chất, mức độ và hậu quả của hành vi phạm tội, căn cứ vào tình tiết của vụ án và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc và cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới đảm bảo mục đích giáo dục, răn đe bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

[5] Về các biện pháp tư pháp:

Đối với chiếc xe mô tô hiệu Drum, biển kiểm soát 47B1-139.xx, màu xanh, không có yếm xe, là tài sản của anh Đặng Văn H (anh H mua chiếc xe mô tô của anh Hứa Quang M nhưng chưa hoàn thành thủ tục sang tên theo quy định). Ngày 16/6/2023, Cơ quan điều tra ra quyết định xử lý vật chứng trả lại chiếc xe cho anh Đặng Văn H là có căn cứ, đúng theo quy định tại Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử chấp nhận và không đề cập trong phần quyết định của bản án.

Trong quá trình giải quyết vụ án, bị hại anh Đặng Văn H đã được giao trả chiếc xe mô tô, không yêu cầu bị cáo phải bồi thường số tiền 360.000 đồng và không có yêu cầu nào khác nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[6] Về hành vi và đối tượng khác liên quan:

Ngoài hành vi phạm tội nêu trên, bị cáo Võ Minh T còn khai nhận thực hiện 02 vụ chiếm đoạt tài sản tại địa bàn xã Cư Né, huyện Krông Buk, tỉnh Đắk Lắk và thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai, cụ thể:

Tại Công văn số 299/CAH-ĐCSHS ngày 06/6/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện K, tỉnh Đắk Lắk xác định đang thụ lý, giải quyết theo thẩm quyền hành vi lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản của Võ Minh T đối với ông Y K, trú tại buôn D, xã C, huyện K, tỉnh Đắk Lắk.

Tháng 10/2021, Võ Minh T đến làm việc tại thành phố B, tỉnh Đồng Nai. Sau

đó, T đến khu vực bến xe khách B, trộm cắp chiếc xe mô tô hiệu Yamaha Sirius, màu đen (chưa xác định biển kiểm soát) của một người tên Dương (chưa rõ nhân thân, lai lịch), rồi đem bán cho 01 người (chưa rõ nhân thân, lai lịch) tại thành phố Hồ Chí Minh được số tiền 5.000.000 đồng. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh tại khu vực bến xe B nhưng xác định không có ai tên Dương trình báo bị trộm cắp xe mô tô hiệu Yamaha Sirius. Đồng thời, Cơ quan điều tra đã có văn bản trao đổi thông tin tội phạm gửi đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B nhưng chưa có văn bản trả lời. Vì vậy, Cơ quan điều tra tách hành vi trộm cắp và chiếc xe mô tô nêu trên ra khỏi vụ án, tiếp tục xác minh, xử lý sau là có căn cứ.

[7] Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Võ Minh T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Tuyên bố bị cáo Võ Minh T phạm tội: “*Trộm cắp tài sản*”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo **Võ Minh T**: 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam, ngày 18/3/2023.

[2] Về án phí: Bị cáo Võ Minh T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[3] Quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND Tp BMT;
- Công an Tp BMT;
- Chi cục THADS Tp B;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Thanh Tùng